

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
KHOA XÂY DỰNG

DANH SÁCH BẢO VỆ ĐỒ ÁN MÔN HỌC
KẾT CẤU NHÀ THÉP

THỜI GIAN: 13H00 - 17H00, NGÀY 29/3/2017
ĐỊA ĐIỂM: P.111B - HÒA KHÁNH NAM

Số TT	Mã SV	Họ và tên Sinh Viên	Ngày sinh	Lớp	Chuyên c ần	Thực hành	Bảo vệ
1	2021610722	Nguyễn Thành Đạt	1/1/1996	CIE429D			
2	2021616426	Đàm Văn Đức	14/09/1996	CIE429D			
3	2021617050	Nguyễn Anh Đức	13/08/1995	CIE429D			
4	1921173863	Huỳnh Công Bảo Duy	9/11/1995	CIE429D			
5	1921162625	Nguyễn Xuân Hải	8/2/1994	CIE429D			
6	1921613372	Lê Nguyễn Quốc Hải	24/04/1995	CIE429D			
7	1921619195	Nguyễn Văn Hiệp	1/1/1991	CIE429D			
8	2021627151	Phạm Thái Hòa	5/5/1995	CIE429D			
9	1921162659	Nguyễn Quốc Hưng	14/01/1994	CIE429D			
10	168212012	Nguyễn Lưu Đình Kỳ	22/05/1988	CIE429D			
11	1821616000	Trương Phước Hoài Lợi	28/03/1994	CIE429D			
12	1921610979	Lê Hoàng Long	1/10/1995	CIE429D			
13	1921613324	Đỗ Phụng Phát	3/2/1995	CIE429D			
14	1921633971	Bạch Văn Sang	25/07/1995	CIE429D			
15	1821614732	Nguyễn Việt Sĩ	2/9/1994	CIE429D			
16	172217263	Nguyễn Văn Tấn	2/10/1992	CIE429D			
17	1921618142	Lê Phú Thịnh	29/08/1993	CIE429D			
18	1921619163	Trần Văn Thời	1/1/1991	CIE429D			
19	1921618978	Đoàn Anh Tín	6/5/1993	CIE429D			
20	1920613443	Lê Thị Hoàng Trà	1/9/1994	CIE429D			
21	1921613357	Trương Văn Trí	4/10/1995	CIE429D			
22	1821615644	Nguyễn Chơn Trọng	7/11/1992	CIE429D			
23	1921613456	Nguyễn Văn Trọng	1/6/1993	CIE429D			
24	1921613453	Trương Anh Vũ	4/2/1995	CIE429D			
25	2027617827	Mai Tuấn Vũ	14/03/1991	CIE429D			
26	1921629192	Nguyễn Hữu Đệ	14/04/1994	CIE429L			
27	2020614224	Nguyễn Văn Hồng	28/03/1996	CIE429L			
28	1921613384	Nguyễn Thanh Hưng	1/4/1995	CIE429L			
29	2020618193	Trần Thị Quỳnh Nga	20/03/1996	CIE429L			
30	1911120808	Huỳnh Minh Nhật	24/10/1995	CIE429L			
31	1920619048	Dương Phú Nhật	2/10/1994	CIE429L			